

CHÍNH SÁCH

HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC QUẬN MONTGOMERY

Các Mục Liên Quan: BLB-EA, BLC, GJC-RA, GJD-RB, JGA-RB
Văn Phòng Có Trách Nhiệm: Hội Đồng Giáo Dục

Luật về Thể Thức Kháng Cáo và Phiên Hợp

A. MỤC ĐÍCH

Để cung cấp Quy tắc về Thủ tục được thông qua theo thẩm quyền của Annotated Code of Maryland, Education Article, Sections 4-205, 6-202, 6-203, và 7-305, mà điều chỉnh tất cả các kháng cáo lên Hội Đồng Giáo Dục Quận Montgomery (Bộ) và tất cả các buổi họp trước khi Hội đồng đề nghị theo phó thác của giám đốc cho Hội đồng hay quyết định cuối cùng của giám đốc mà được tranh luận bởi những người bị ảnh hưởng một cách bất lợi, trừ khi các thủ tục khác theo điều kiện cụ thể theo quy định hay luật lệ của Bộ Giáo Dục Tiểu bang hay các chính sách/quy định của Trường Công lập Quận Montgomery (MCPS), chẳng hạn như các chính sách áp dụng cho giáo dục đặc biệt và kháng cáo chuyển trường của học sinh

B. QUY TRÌNH VÀ NỘI DUNG

1. Thách Hợp

- a) Các quy tắc này chỉ phối các kháng cáo và phiên điều trần trong các trách nhiệm bán tư pháp của Hội đồng. Chúng không được áp dụng cho các thủ tục liên quan đến việc thực hiện của Hội đồng về chức năng lập pháp hay lập chính sách.
- b) Các thủ tục tố tụng theo các quy tắc này phát sinh theo Education Article, Sections 7-305, 6-202, và 4-205 (c) và các thủ tục hội đồng địa phương được phép theo Education Article.
 - (1) Các phiên điều trần theo Section 6-202(a) là về các khuyến nghị của giám đốc để đình chỉ hoặc sa thải nhân viên có chứng chỉ. (Section 6-201(b)(iv)).
 - (2) Các phiên điều trần kháng cáo theo Section 7-305(c) là từ một quyết định của giám đốc về việc đình chỉ học sinh trên mười ngày hoặc trục xuất một

học sinh được bảo đảm.

- (3) Các thủ tục Section 4-205(c) được kháng cáo từ quyết định của giám đốc về các tranh cãi và tranh chấp liên quan đến các quy tắc và quy định của Hội đồng hay sự quản lý hợp thức của hệ thống trường công lập quận.
- (4) Các phiên điều trần theo Section 6-203 là những vấn đề được Hội đồng chuyển đến cho phiên điều trần ban đầu bởi một người kiểm tra điều trần.

2. Định nghĩa

- a) Hội Đồng có nghĩa là Hội Đồng Giáo Dục của Quận Montgomery
- b) Nộp hoặc nộp hồ sơ như được sử dụng trong các quy tắc này có nghĩa là nhận được bởi Hội đồng. Khiếu nại có thể được đệ trình bởi một học sinh hay phụ huynh hay người giám hộ của học sinh. Nếu đơn kháng cáo được nộp bởi một học sinh, phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh sẽ được cung cấp thông báo về kháng cáo và có cơ hội nhận xét về kháng cáo.
- c) Nhóm hoặc các nhóm bao gồm mỗi người, nhóm hoặc thực thể được đặt tên hoặc thừa nhận như một nhóm, bao gồm học sinh, phụ huynh, phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh, và sẽ bao gồm giám đốc. Nhân viên chủ tọa có thể cho phép bất kỳ người nào khác, nhóm hoặc thực thể tham gia cho các mục đích hạn chế khi chứng minh thỏa đáng về bản chất và mức độ quan tâm của nó.
- d) Nhân viên chủ tọa có nghĩa là người kiểm tra trong các phiên điều trần trước người kiểm tra điều trần. Trong các phiên điều trần trước Hội đồng, nhân viên chủ tọa có nghĩa là chủ tịch; hoặc trong sự vắng mặt của chủ tịch, phó chủ tịch; hoặc trong trường hợp không có cả hai, một thành viên được chỉ định bởi chủ tịch, hoặc, trong trường hợp không có sự chỉ định đó, bởi Hội đồng.
- e) Giám đốc có nghĩa là giám đốc của các trường học hoặc giám đốc của các trường được chỉ định
- f) Thông báo bằng văn bản theo các quy tắc này sẽ được hoàn thành—
 - (1) khi phân phối thật sự nếu một nhóm giao tận tay,
 - (2) khi gửi thông báo nói trên trong bưu điện Hoa Kỳ, đã đóng dấu và gửi đến người nhận tại địa chỉ gửi thư được cung cấp hoặc xuất hiện trên hồ sơ của MCPS, hay
 - (3) vào ngày e-mail được gửi nếu thông báo e-mail được một nhóm yêu cầu.

3. Khiếu nại hay Yêu cầu cho Phiên Điều trần-Section 4-205(c)

- a) Tất cả các khiếu nại lên Hội đồng sẽ từ một hành động hoặc quyết định cuối cùng của ông giám đốc, điều này ảnh hưởng không tốt cho người kháng cáo. Đối với mục đích của đoạn này, việc ông giám đốc không thực hiện kháng cáo trong vòng 60 ngày, theo lựa chọn của người kháng cáo, có thể bị giám đốc từ chối vì mục đích kháng cáo lên Hội đồng.
- b) Mỗi đơn kháng cáo lên Hội đồng theo Section 4-205 (c) sẽ được bắt đầu bằng cách gửi thông báo bằng văn bản kháng cáo lên Hội đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày hành động cuối cùng hay quyết định của ông giám đốc hay người được chỉ định mà ảnh hưởng xấu đến người kháng cáo.
- c) Với thông báo kháng cáo, hoặc trong vòng 10 ngày sau khi thông báo kháng cáo được nộp, người nộp đơn kháng cáo phải nộp cho Hội đồng, với một bản sao cho ông giám đốc, như sau:
 - (1) Một trình bày ngắn gọn về các vấn đề được khiếu nại trình bày cho quyết định của Board
 - (2) Một tuyên bố ngắn gọn về các sự kiện mà người kháng cáo tin rằng hỗ trợ kháng cáo
 - (3) Một tuyên bố về những phát hiện thực tế, nếu có, được đưa ra bởi giám đốc sẽ bị tranh chấp bởi người kháng cáo
 - (4) Một bản sao của tất cả các tài liệu được cho là có liên quan hoặc được dựa vào và thuộc quyền sở hữu hay kiểm soát của người kháng cáo
- d) Trong vòng 10 ngày sau khi nộp thông tin và tài liệu theo yêu cầu của Section 3c), ông giám đốc có thể gửi thêm thông tin hoặc tài liệu để hỗ trợ cho quyết định mà là chủ đề của kháng cáo và sẽ cung cấp một bản sao cho nhóm kháng cáo. Trong vòng năm ngày sau khi ông giám đốc nạp, nhóm kháng cáo có thể gửi tài liệu bổ sung để đáp lại tài liệu do giám đốc nạp và sẽ cung cấp một bản sao cho ông giám đốc.
- e) Ngoài ra, Hội đồng có thể yêu cầu một trong hai nhóm cung cấp thông tin hoặc tài liệu bổ sung.
- f) Nếu một trong hai nhóm tin rằng tranh luận bằng miệng hoặc một phiên điều trần bằng chứng, hoặc cả hai, là cần thiết cho quyết định kháng cáo, thì nhóm đó sẽ đưa vào đề trình theo Section 3c) một tuyên bố ngắn gọn về lý do, giải quyết cụ thể các yếu tố được nêu trong Section 3h) và/hay Section 3i) trong tài liệu này.
- g) Nếu kháng cáo không được nộp trong khoảng thời gian được nêu trong Section 3c) hoặc nếu các tuyên bố được yêu cầu không được nộp trong khoảng thời gian

được nêu trong Section 3d), thì sự thất bại đó sẽ đủ lý do cho Hội đồng (hoặc ủy ban của Hội đồng hoặc một nhân viên của Hội đồng, thay mặt Hội đồng) để bác bỏ kháng cáo.

h) Khiếu nại được nộp theo Section 4-205 (c) sẽ được Hội đồng xem xét dựa trên các tài liệu và lập luận được nộp bằng văn bản của các nhóm. Hội đồng có thể cấp một yêu cầu của một trong hai nhóm hay Hội đồng có thể hướng dẫn:

- (1) Lập luận bằng miệng về các vấn đề được trình bày, hay
- (2) Một phiên điều trần được tiến hành theo Section 5 của các quy tắc này. Khi xác định xem có nên đưa ra điều kiện tranh luận bằng miệng hay điều trần chính thức hay không, Hội đồng có thể xem xét—
 - (a) liệu các vấn đề liên quan có tầm quan trọng đáng kể theo hiến pháp hay công chúng,
 - (b) liệu giải quyết các vấn đề nêu ra có khả năng giá trị quan trọng như điều lệ trước trong điều hành của hệ thống trường học hay không,
 - (c) liệu vấn đề hoặc vấn đề được nêu có cần xác định một số quyền nhân viên đáng kể mà không thể được xét xử thỏa đáng nếu không hiện có trong các thủ tục kháng cáo, và/hay
 - (d) các yếu tố thích hợp khác theo quyết định của Hội đồng.

i) Trong những trường hợp mà Hội đồng xác định rằng một phiên điều trần bằng chứng là cần thiết, Hội đồng sẽ tiến hành phiên điều trần đó, trừ khi Hội đồng quyết định theo quyết định riêng để chuyển vấn đề đến một người kiểm tra điều trần. Trong số các yếu tố mà Hội đồng có thể xem xét trong việc xác định có nên đưa vấn đề đó đến người kiểm tra điều trần trong trường hợp đầu tiên là:

- (1) Cho dù có vẻ như có những sự thật trong tranh chấp mà có thể đòi hỏi một điều trần chứng cứ dài, và/hay
- (2) Cho dù nó có vẻ là một hồ sơ rộng rãi, tài liệu quan trọng hoặc thông tin bổ sung mà Hội đồng cảm thấy nên được đánh giá bởi một người kiểm tra điều trần trước khi vấn đề được nộp lên Hội đồng để quyết định.

4. Bắt Đầu Kháng Cáo hoặc Yêu Cầu Điều Trần – Sections 6-202(a) và 7-305(c)

a) Section 6-202(a)

- (1) Tất cả các yêu cầu cho Hội đồng xét xử theo Section 6-202 (a) sẽ là đề xuất của ông giám đốc lên Hội đồng về việc đình chỉ hoặc sa thải giáo viên, hiệu

trưởng, phó tổng giám đốc hoặc nhân viên có chứng chỉ khác mà đòi hỏi một điều trần.

- (2) Mỗi yêu cầu điều trần theo Section 6-202 (a) (theo khuyến nghị cho đình chỉ hoặc sa thải nhân viên có chứng chỉ) sẽ bắt đầu bằng cách nộp cho Hội đồng một yêu cầu điều trần qua văn bản trong vòng mười ngày kể từ ngày Hội đồng gửi cho cá nhân bản sao các cáo buộc chống lại người đó và đã thông báo bằng văn bản về đề nghị của giám đốc và cuộc họp (sẽ kéo dài hơn mười ngày sau thông báo bằng văn bản) mà Hội đồng sẽ xem xét đề nghị nếu không có yêu cầu điều trần.
 - (a) Thông báo như vậy sẽ tư vấn cho cá nhân quyền yêu cầu phiên điều trần trước Hội đồng hay, thay vào đó, yêu cầu phiên điều trần trước trọng tài viên như theo phép của Section 6-202 (a). Nếu yêu cầu điều trần trước Hội đồng hoặc trọng tài viên không được nhận trong thời gian quy định trong thông báo, quyền yêu cầu một trong hai phiên điều trần sẽ được coi là từ bỏ và Hội đồng sẽ hành động theo khuyến nghị của ông giám đốc. Nếu cá nhân không chỉ định rằng phiên điều trần là trước trọng tài, sự yêu cầu sẽ được coi là yêu cầu cho phiên điều trần trước Hội đồng.
 - (b) Trong trường hợp cá nhân yêu cầu phiên điều trần trước trọng tài viên, Hội đồng sẽ chuyển vấn đề đến giám đốc, người sẽ chỉ định nhân viên phù hợp tham gia vào quá trình chọn trọng tài viên theo quy định của Section 6-202 (a), và phán quyết của trọng tài sẽ là quyết định cuối cùng và ràng buộc cá nhân và Hội đồng, lệ thuộc sự xem xét tư pháp được điều chỉnh bởi Maryland Uniform Arbitration Act.
- (3) Hội đồng giữ uy quyền tự mình thực hiện bất kỳ hành động nào mà họ cho là phù hợp, theo cách thức và trong phạm vi được pháp luật cho phép, theo khuyến nghị của giám đốc theo Section 6-202 (a), ngay cả khi không có yêu cầu chính thức nào về phiên điều trần trước.
- (4) Trong những trường hợp thỏa thuận nhân viên được đàm phán ngăn cản Hội đồng [ví dụ: những tranh chấp hoặc khiếu nại đã cam kết phân xử theo Thủ tục Khiếu nại được thiết lập theo thỏa thuận giữa Hội đồng và Montgomery County Education Association (MCEA), giữa Hội đồng và Service Employees International Union (SEIU), Local 500, và giữa Hội đồng và Montgomery County Association of Administrators and Principals (MCAAP)], Hội đồng sẽ không nghe các kháng cáo liên quan đến tranh chấp hoặc khiếu nại đó trừ khi cả hai bên tham gia thỏa thuận của nhân viên và người khiếu nại đều đồng ý trước và bằng văn bản hoặc trên hồ sơ mà Hội đồng có thể nghe thấy tranh chấp hoặc yêu cầu bồi thường.

b) Section 7-305(c)

- (1) Mỗi kháng cáo theo Section 7-305 (c) (đình chỉ học sinh hơn mười ngày hoặc trục xuất), sẽ được thực hiện bằng cách nộp thông báo kháng cáo hoặc yêu cầu điều trần với Hội đồng trong vòng mười ngày kể từ ngày thông báo bằng văn bản về quyết định của giám đốc đối với học sinh hoặc phụ huynh hoặc người giám hộ. Thông báo của giám đốc sẽ thông báo cho học sinh, phụ huynh hoặc người giám hộ quyền kháng cáo lên Hội đồng và yêu cầu một phiên điều trần.
- (2) Tất cả các yêu cầu cho điều trần theo Section 7-305 (c) (đình chỉ học sinh hơn 10 ngày hoặc trục xuất) sẽ được chuyển đến một người kiểm tra phiên điều trần, trừ khi Hội đồng theo quyết định riêng xác định rằng Hội đồng hoặc ủy ban của Hội đồng, nên nghe vấn đề trong phiên sơ thẩm. Trong số các yếu tố mà Hội đồng có thể xem xét trong việc xác định liệu họ có muốn nghe vấn đề như vậy trong trường hợp đầu tiên là:
 - (a) Dù có vẻ như không có sự thật quan trọng trong tranh chấp hoặc liệu có vẻ như các sự kiện vật chất trong tranh chấp có thể được Hội đồng xét xử mà không có phiên điều trần chứng cứ dài hay không,
 - (b) Cho dù có nhu cầu cao hơn để giải quyết kịp thời vấn đề và/hay
 - (c) Cho dù vấn đề có tầm quan trọng công cộng như vậy, có tầm quan trọng như vậy đối với việc quản lý hợp lý hệ thống trường học, hoặc có tính chất nhạy cảm đến mức Hội đồng kết luận nên nghe bằng chứng.
- (3) Nếu phụ huynh/học sinh/người giám hộ hợp pháp mong muốn từ bỏ quyền điều trần (đối với Section 7-305 (c), quyền đó chỉ áp dụng cho việc đình chỉ học sinh trong hơn mười ngày hoặc trục xuất), em học sinh có thể: (1) yêu cầu có vấn đề quyết định trên hồ sơ bằng văn bản theo các thủ tục được nêu dưới đây; và/hoặc (2) yêu cầu chỉ có tranh luận bằng miệng trước Hội đồng.
 - (a) Người hoặc những người yêu cầu xem xét vấn đề trong hồ sơ bằng văn bản phải nộp cho Hội đồng, với một bản sao cho giám đốc, như sau:
 - (i) Một tuyên bố ngắn gọn về các vấn đề được trình bày bởi kháng cáo
 - (ii) Một tuyên bố ngắn gọn về các sự kiện mà người kháng cáo tin rằng hỗ trợ kháng cáo
 - (iii) Một tuyên bố về những phát hiện thực tế, nếu có, được đưa ra bởi giám đốc sẽ bị tranh chấp bởi người kháng cáo

- (iv) Một bản sao của tất cả các tài liệu được cho là có liên quan hoặc được dựa vào và thuộc quyền sở hữu hoặc kiểm soát của người kháng cáo
- (b) Trong vòng mười ngày sau khi gửi thông tin và tài liệu này, ông giám đốc có thể gửi thêm thông tin hoặc tài liệu để hỗ trợ cho quyết định mà là chủ đề của kháng cáo và sẽ cung cấp một bản sao cho nhóm kháng cáo.
- (c) Trong vòng năm ngày sau khi ông giám đốc nạp, bên kháng cáo có thể gửi tài liệu bổ sung để phản hồi lại tài liệu đó do tổng giám đốc đệ trình và sẽ cung cấp một bản sao cho tổng giám đốc.
- (d) Nếu một trong hai bên tin rằng tranh luận bằng miệng là cần thiết cho quyết định kháng cáo, thì bên đó sẽ bao gồm một tuyên bố ngắn gọn về lý do.
- (e) Ngoài ra, Hội đồng có thể yêu cầu một trong hai bên cung cấp thông tin hoặc tài liệu bổ sung.
- (4) Tất cả các trường hợp liên quan đến đình chỉ học sinh trong hơn mười ngày hoặc trục xuất theo Section 7-305 (c) phải được xét xử và quyết định trong khung thời gian được xác định theo quy định của tiểu bang.
- c) Nếu kháng cáo hoặc yêu cầu điều trần không được nộp trong khoảng thời gian được nêu trong Section 4b (1), thì sự thất bại đó sẽ đủ lý do cho Hội đồng (hoặc một ủy ban của Hội đồng hoặc một nhân viên của Hội đồng, thay mặt Hội đồng) để bác đơn kháng cáo hoặc yêu cầu điều trần.

5. Buổi Điều trần

a) Thích Hợp

Các quy định của phần này áp dụng cho các phiên điều trần trước một thẩm tra viên điều trần, cũng như các phiên điều trần bằng chứng và tranh luận bằng miệng trước Hội đồng, hoặc một ủy ban của Hội đồng, trừ khi có quy định khác.

b) Người Kiểm Tra Điều Trần

Người kiểm tra điều trần sẽ là một luật sư được thừa nhận hành nghề trước Maryland Court of Appeals.

c) Thông báo

- (1) Ngoại trừ các trường hợp phát sinh theo Section 7-305 (c), thông báo bằng văn bản về các phiên điều trần sẽ được đưa ra bởi Hội đồng hoặc người được chỉ định cho tất cả các nhóm quan tâm không ít hơn hai mươi (20) ngày trước phiên điều trần.
- (2) Thông báo như vậy cũng sẽ ghi rõ ngày, giờ và địa điểm của phiên điều trần. Bất kỳ sự bất đồng nào liên quan đến các cáo buộc, vấn đề hoặc sự kiện sẽ được giải quyết như là một phần của việc xử lý kháng cáo.
- (3) Mỗi bên sẽ cung cấp một danh sách nhân chứng và một bản sao của tất cả các tài liệu sẽ được sử dụng trong phiên điều trần ít nhất năm ngày trước phiên điều trần.

d) Phiên Điều Trần Công Khai và Riêng Tư

- (1) Các phiên điều trần theo Section 6-202(a) sẽ không được công khai trừ khi cả hai bên tìm kiếm phiên điều trần và ông giám đốc đồng ý trước và bằng văn bản hoặc trên hồ sơ rằng phiên điều trần được công khai.
- (2) Các phiên điều trần theo Section 7-305(c) sẽ không được công khai trừ khi phiên điều trần công khai được yêu cầu bởi người kháng cáo hoặc cần một phiên điều trần.
- (3) Tất cả các phiên điều trần khác sẽ không được công khai trừ khi: một lý do chính đáng được đưa ra bởi một bên, Hội đồng đồng ý về chuyển động của chính họ để có một phiên điều trần công khai, hoặc một phiên điều trần công khai được yêu cầu theo luật.

e) Trình Bày

Tất cả các bên xuất hiện tại các phiên điều trần theo các quy tắc này sẽ có quyền xuất hiện trực tiếp hoặc với một đại diện của sự lựa chọn của họ. Tất cả các bên sẽ có quyền được đi cùng, đại diện và được tư vấn bởi luật sư.

f) Hồ sơ – Báo cáo

- (1) Nhân viên chủ tọa sẽ chuẩn bị hoặc phải chuẩn bị hồ sơ chính thức, bao gồm tất cả các lời bào chữa, lời khai, tang vật, và các bản ghi nhớ hoặc tài liệu khác được nộp trong quá trình tố tụng.
- (2) Một hồ sơ chính xác của tất cả các phiên điều trần, tranh chấp hoặc tranh cãi sẽ được ông giám đốc lưu giữ để nếu kháng cáo được thực hiện, hồ sơ sẽ được nộp.

- (3) Trừ khi tất cả các nhóm từ bỏ, một hồ sơ ghi chép về phần đó của quá trình tố tụng liên quan đến việc trình bày bằng chứng sẽ được thực hiện với chi phí của Hội đồng. Tuy nhiên, hồ sơ không cần phải được sao chép, trừ khi được yêu cầu bởi một bên tham gia tranh cãi, giám đốc địa phương, hội đồng địa phương, giám đốc tiểu bang hoặc hội đồng tiểu bang, tùy theo từng trường hợp. Chi phí của bất kỳ bảng báo cáo đánh máy nào của bất kỳ thủ tục tố tụng nào, hoặc một phần của bất kỳ thủ tục tố tụng nào, sẽ được trả bởi bên yêu cầu.

g) Trách Nhiệm và Thẩm Quyền của Nhân Viên Chủ Tọa

Nhân viên chủ tọa sẽ có trách nhiệm điều trần, có thẩm quyền cho phép kiểm tra các nhân chứng, thừa nhận bằng chứng, quy định về tính dễ chấp nhận của bằng chứng và thỉnh thoảng hoãn hoặc hoãn phiên tòa. Nhân viên chủ tọa sẽ tuyên thệ để thực hiện cho tất cả các nhân chứng làm chứng trong một vụ kiện. Ông giám đốc có thể thực hiện lời thề với các nhân chứng (Section 4-205(b)).

h) Đại Biểu Quy Định

Mỗi phiên điều trần trước Hội đồng sẽ được tổ chức trước không ít hơn một đại biểu của Hội đồng, hoặc một đại biểu của ủy ban được chỉ định của Hội đồng trong các kháng cáo phát sinh theo Section 7-305 (c).

i) Trình Tự Thủ Tục

Thứ tự mà các bên sẽ trình bày trường hợp của họ sẽ được xác định bởi nhân viên chủ tọa, ngoại trừ như sau:

- (1) Trong phiên điều trần về việc đình chỉ hoặc đuổi học sinh hay đình chỉ hoặc sa thải nhân viên chuyên nghiệp, giám đốc sẽ tiến hành trước và mang trọng trách của thuyết phục.
- (2) Trong tất cả các kháng cáo khác, người kháng cáo sẽ tiến hành trước.

j) Kiểm Tra các Nhân Chứng và Giới Thiệu Bằng Chứng

- (1) Các quy tắc tư pháp nghiêm ngặt của bằng chứng sẽ không được áp dụng cho các phiên tòa chứng cứ được tiến hành dưới đây, và trong mỗi trường hợp, việc kiểm tra sự chấp nhận sẽ là liệu bằng chứng có liên quan hợp lý đến một vấn đề quan trọng hay không và liệu nó có giá trị bằng chứng đáng kể đối với vấn đề vật chất. Nhân viên chủ tọa có thể giới hạn hoặc từ chối thừa nhận bằng chứng tích lũy hoặc lặp đi lặp lại và có thể hạn chế các câu hỏi dư thừa. Nhân viên chủ tọa sẽ khuyến khích (nhưng không yêu cầu) các bên, nếu có thể, đưa ra các quy định về các vấn đề không hợp lý trong tranh luận và đưa ra các khuyến nghị và quy định thay cho bằng chứng tích lũy.

Tất cả các lời khai sẽ được đưa ra dưới lời thề.

- (2) Một bên, hoặc nơi một bên được đại diện bởi luật sư hoặc đại diện khác, luật sư đó hoặc đại diện khác có thể gửi bằng chứng, kiểm tra và kiểm tra chéo các nhân chứng, phản đối, và đưa ra các ngoại lệ và chuyển động.
- (3) Ông giám đốc có thể xuất hiện trực tiếp hoặc thông qua tư vấn hoặc đại diện được chỉ định, và sẽ được hưởng các quyền giống như một bên để gửi bằng chứng, kiểm tra và kiểm tra chéo các nhân chứng, phản đối, và đưa ra các ngoại lệ và chuyển động.
- (4) Các chủ tọa có thể kiểm tra tất cả các nhân chứng. Nhân viên chủ tọa có thể gọi như một nhân chứng bất kỳ người nào có lời khai có thể liên quan và là tài liệu. Trong các phiên điều trần trước Hội đồng, bất kỳ thành viên Hội đồng nào cũng có thể kiểm tra bất kỳ nhân chứng nào.

k) **Bản Ghi Nhớ**

Mỗi bên và ông giám đốc có thể nộp bản ghi nhớ về các vấn đề thực tế và pháp luật liên quan đến phiên điều trần dưới hình thức như nhân viên chủ tọa có thể chỉ định. Bản ghi nhớ như vậy có thể được gửi bất cứ lúc nào trước khi nghe một vấn đề. Với sự chấp thuận của nhân viên chủ tọa và theo lịch trình như vậy nhân viên chủ tọa có thể chỉ định, bản ghi nhớ có thể được gửi sau một phiên điều trần.

l) **Luật Sư cho Hội Đồng**

Nhân viên chủ tọa của Hội đồng có thể yêu cầu luật sư của Hội đồng tham gia vào bất kỳ phiên điều trần nào với tư cách là luật sư của Hội đồng.

m) **Kết Quả của Người Kiểm Tra Điều Trần**

Trong tất cả các vấn đề ban đầu được nghe bởi một người kiểm tra điều trần, người kiểm tra điều trần sẽ đưa ra những phát hiện về thực tế, kết luận của pháp luật và các khuyến nghị. Người kiểm tra điều trần sẽ nộp một sổ các thủ tục tổ tụng, tang vật, khám phá sự thật, kết luận của pháp luật và các khuyến nghị cho Hội đồng. Người kiểm tra điều trần sẽ phân phối hoặc gửi thư cho tất cả các bên và Hội đồng về những khám phá sự thật, kết luận của pháp luật và các khuyến nghị không quá mười lăm (15) ngày sau khi kết thúc phiên điều trần. Ngoại trừ các vấn đề phát sinh theo Section 7-305 (c), nếu người kiểm tra điều trần đã cung cấp cho tranh luận bằng miệng hoặc để nộp bản ghi nhớ sau phiên điều trần, thời hạn 15 ngày sẽ không bắt đầu cho đến sau khi tranh luận bằng miệng hoặc nộp văn bản ghi nhớ, cái nào đến sau.

n) **Tranh Luận bằng Miệng**

- (1) Các bên tham gia trước một người kiểm tra điều trần có thể đưa ra những tranh luận bằng miệng trước Hội đồng tại phiên điều trần của Hội đồng về các khuyến nghị của người kiểm tra điều trần, nhưng bằng chứng bổ sung sẽ không được đưa ra trước Hội đồng trừ khi Hội đồng có toàn quyền quyết định nghe thêm bằng chứng cho nguyên nhân hiển thị.
 - (2) Các bên kháng cáo và điều trần trước Hội đồng nơi không có sự kiện nào đang tranh chấp có thể đưa ra những tranh luận bằng miệng với Hội đồng.
 - (3) Các bên tham gia trước một người kiểm tra điều trần và các phiên điều trần chứng cứ trước Hội đồng có thể tranh luận bằng miệng với người kiểm tra phiên tòa hoặc Hội đồng. Nhân viên chủ tọa có thể cho phép tranh luận bằng miệng vào những thời điểm như vậy trong hoặc sau phiên điều trần bằng chứng, sau khi nộp bản ghi nhớ hoặc sau khi bản ghi nhớ có sẵn khi nhân viên chủ tọa xem xét sự thích hợp trong một trường hợp cụ thể.
 - (4) Nhân viên chủ tọa có thể giới hạn từ trước thời gian cho phép tranh luận bằng miệng của mỗi bên. Cuộc tranh luận bằng miệng của mỗi bên trước Hội đồng sẽ không quá 30 phút, trừ khi nhân viên chủ tọa sẽ cho phép thêm thời gian vì lý do chính đáng được thể hiện.
 - (5) Luật sư của Hội đồng sẽ được thông báo và yêu cầu có mặt khi các tranh luận được Hội đồng nghe.
- o) **Quyết Định và Mệnh Lệnh**
- Mỗi quyết định và lệnh của Hội đồng sẽ được gửi bằng văn bản, trừ khi nó sẽ ngay lập tức tuân theo phiên điều trần, trong trường hợp đó, nó sẽ được phân phát qua miệng và sau đó bằng văn bản, với các bản sao cho tất cả các nhóm. Mỗi quyết định bằng văn bản và lệnh sẽ được kèm theo các kết luận bằng văn bản về thực tế, kết luận của pháp luật và một mô tả cụ thể về việc xử lý sự việc. Hành động cuối cùng của Hội đồng sẽ được đưa ra công khai tại một cuộc họp của Hội đồng sau phiên điều trần.
- p) **Truyền Thông Ex Parte**
- Trong khi một vấn đề đang được kháng cáo lên Hội đồng quản trị hoặc đang được xem xét bởi một người kiểm tra điều trần:
- (1) Người kiểm tra điều trần sẽ không nhận được thông tin liên lạc từ, hoặc liên lạc bằng miệng với bất kỳ bên nào ngoài sự hiện diện của tất cả các bên khác, cũng không giao tiếp bằng văn bản mà không cung cấp bản sao cho tất cả các bên khác và khi thích hợp sẽ tạo cơ hội phản hồi.
 - (2) Ngoài quy trình kháng cáo chính thức, thành viên Hội đồng không được:

(a) thảo luận các vấn đề kháng cáo với bất kỳ bên nào, hoặc (b) nhận hay xem xét bất kỳ thông tin liên lạc bằng miệng hoặc bằng văn bản nào từ bất kỳ bên nào liên quan đến vấn đề kháng cáo.

- (3) Không có thông tin nào liên quan đến vấn đề đang chờ xử lý có thể được đưa ra bởi Hội đồng, thành viên Hội đồng, người kiểm tra thánh giác hoặc thành viên của chính quyền MCPS trừ khi đó là vấn đề về hồ sơ công khai hoặc trừ khi nó được phát hành cho một bên và các bản sao được cung cấp đồng thời cho tất cả các bên khác.

q) Điều trần lại

- (1) Một bên bất bình trước quyết định và lệnh được đưa ra trong trường hợp cụ thể có thể nộp đơn xin xét xử lại trong vòng 30 ngày sau ngày ra quyết định và lệnh. Đơn xin xét xử sẽ nêu rõ tính cụ thể của các lý do và hành động đối với bất kỳ đơn đăng ký nào sẽ nằm trong toàn quyền quyết định của Hội đồng.
- (2) Trừ khi có lệnh khác, cả việc không điều trần lại cũng như đơn xin xét xử lại sẽ không được thi hành lệnh hoặc bảo chữa cho những người bị ảnh hưởng bởi việc không tuân thủ các điều khoản của nó.
- (3) Hội đồng, khi điều trần lại, có thể xem xét các sự kiện không được trình bày trong phiên điều trần ban đầu, bao gồm các sự kiện phát sinh sau phiên điều trần ban đầu và có thể bằng lệnh mới bãi bỏ, thay đổi hoặc sửa đổi lệnh ban đầu.

r) Hiệu Lực với Quy Định Thủ Tục Khác

Các quy tắc tiến trình này thay thế tất cả các thủ tục khác có thể được Hội đồng điều trần thông qua các phiên điều trần của nhân viên kiểm tra điều trần và bởi Hội đồng trong các cuộc tranh luận đã kháng cáo lên Hội đồng hoặc theo yêu cầu của Hội đồng theo đề nghị của giám đốc.

6. Điều Kiện về Thời Gian và Thông Báo

a) Ước Tính Thời Gian

Khi tính toán bất kỳ khoảng thời gian nào được quy định bởi các quy tắc này hoặc bởi bất kỳ đạo luật hiện hành nào, ngày của hành động hoặc sự kiện mà sau đó khoảng thời gian được chỉ định bắt đầu sẽ không được bao gồm. Thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ hợp pháp sẽ được tính. Khi ngày cuối cùng được tính toán sẽ rơi vào Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày lễ hợp pháp, thời gian sẽ kéo dài đến ngày đầu tiên sau đó không phải là một trong những ngày này. Đề nộp tài liệu với Hội đồng, nếu văn phòng của Hội đồng không mở cửa trong giờ thường lệ vào ngày cuối

cùng của chu kỳ, các tài liệu sẽ được nộp vào ngày hôm sau khi văn phòng của Hội đồng mở cửa.

b) Gia Hạn và Rút Ngắt Thời Gian

Vì lý do chính đáng, Hội đồng, theo chuyển động của chính họ hay theo yêu cầu của một trong hai bên, bất cứ lúc nào cũng có thể rút ngắn hoặc kéo dài thời gian được cung cấp theo các quy tắc này để nộp bất kỳ tài liệu nào hoặc cung cấp bất kỳ thông báo nào, trừ những trường hợp được quy định thời gian theo luật nhà nước.

C. KIỂM ĐIỂM VÀ BÁO CÁO

Chính sách này sẽ được duyệt xét lại theo quy trình duyệt xét của Hội Đồng.

Lịch Sử Chính Sách: Chấp thuận theo Resolution No. 227□84, Ngày 10 tháng 4, 1984; được sửa đổi bởi Resolution No. 536-84, Ngày 9 tháng 10; 1984, được thiết kế lại cho phù hợp với Resolution No. 333-86, Ngày 12 tháng 6, 1986, và Resolution No. 458□86, Ngày 12 tháng 8, 1986, và chấp thuận bởi Resolution No. 550- 88, Ngày 24 tháng 10, 1988; tu chính bởi Resolution No. 1050- 91, Ngày 10 tháng 12, 1991, tu chính bởi Resolution No. 18- 13, Ngày 8 tháng Giêng, 2013; tu chính bởi Resolution No. 315□14, Ngày 30 tháng 6, 2014; được sửa đổi kỹ thuật theo Resolution No. 415-18, Ngày 11 Tháng 9, 2018.